

Số: 04/2021/QĐST-DS

Hung Nguyên, ngày 18 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 16/2021/TLST – DS, ngày 27 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà N Th H; sinh năm: 1943.

Địa chỉ: Xóm XH, xã LX, huyện HN, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Chị N T H; sinh năm: 1974; Địa chỉ nơi cư trú: Xóm XH, xã LX, huyện HN, tỉnh Nghệ An.

- Anh N N C; sinh năm: 1970; Địa chỉ: Xóm XH, xã LX, huyện HN, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo ủy quyền của anh N N C: chị N T H; sinh năm: 1974; Địa chỉ nơi cư trú: Xóm XH, xã LX, huyện HN, tỉnh Nghệ An. (Văn bản ủy quyền lập ngày 10 tháng 6 năm 2021 tại UBND xã L X, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An. Được UBND xã L X chứng thực ngày 10 tháng 6 năm 2021).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn bà N Th H và Bị đơn, người đại diện theo ủy quyền của Bị đơn chị N T H thỏa thuận: chị N T H và anh N N C đồng ý tặng cho một phần lô đất số 44, MBPL khu quy hoạch chia lô đất xóm 2,3,4 xã Hưng Xá (nay là khu quy hoạch chia lô đất ở xóm 1,2 xã L X), huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An với diện tích 193m² đất ở (Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CI 153644 do UBND

huyện Hưng Nguyên cấp ngày 26/10/2016 cho anh N N C và chị N T H). Cụ thể anh N N C và chị N T H tặng cho cho bà N Th H thửa đất và tài sản gắn liền với đất tổng diện tích là 96,5m² như sau:

Chia cho bà Hồng phần đất thuộc phía Đông lô số 44, diện tích 96,5m² đất ở, có tứ cận: Phía Tây giáp thửa đất của chị N T H anh N N C dài 20m; phía Đông giáp đất ông N C T có chiều dài 20m; phía Bắc giáp nương tiêu dài 4,825m; Phía Nam giáp đường liên xã dài 4,825m. trên đất có một ngôi nhà cấp 4. Địa chỉ thửa đất tại xóm 1,2 xã L X, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.

Phần đất còn lại của Lô đất số 44 được chia cho anh N N C và bà N T H; có diện tích 96,5m² đất ở, có đặc điểm chi tiết như sau: Phía Tây giáp thửa đất của bà L T K dài 20m; phía Đông giáp đất của bà N Th H có chiều dài 20m; phía Bắc giáp nương tiêu dài 4,825m; Phía Nam giáp đường liên xã dài 4,825m. Địa chỉ thửa đất tại xóm 1,2 xã L X, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.

(Đặc điểm chi tiết thửa đất có sơ đồ kèm theo)

Về án phí: Bà N Th H, sinh năm 1943 là người cao tuổi thuộc trường hợp miễn án phí của Nhà nước theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Anh N N C và chị N T H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND huyện Hưng Nguyên;;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- THADS huyện Hưng Nguyên;
- Lưu HS,VP.

THẨM PHÁN

Lâm Quốc Tú

